

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HS-ST

Ngày 25/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Mỹ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Bà Hoàng Thị Hương

Bà Bùi Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Quyên, Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2023/TLST-HS ngày 07/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2023/QĐXXST-HS ngày 11/8/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Anh T**; Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1986; tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: khối 3, thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Chiến T, sinh năm 1957; con bà: Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ: Lương Thị H (đã ly hôn); Con: chưa có.

Tiền án:

- Ngày 17/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” (bản án số 37/2012/HSST).

- Ngày 25/01/2013, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” (bản án số 04/2013/HSST).

- Ngày 18/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 06 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ”, tổng hợp hình phạt là 01 năm 03 tháng tù (bản án số 30/2016/HSST).

- Ngày 04/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 05 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bản án số 32/2018/HSST), Phạm Anh T chấp hành xong án phạt tù ngày 25/7/2022.

Nhân thân:

- Ngày 18/11/2002, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm tù về tội “Hiếp dâm”. Ngày 26/02/2003, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phúc thẩm y án sơ thẩm.

- Ngày 30/6/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

- Ngày 10/02/2015, Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí công cụ hỗ trợ”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phan Thị Ngọc, Văn phòng luật sư Thành Diệp & Cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Phiên tòa được xét xử theo hình thức trực tuyến. Điểm cầu chính tại Trụ sở TAND tỉnh Nghệ An; điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

- Hỗ trợ tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An: Ông Trần Văn Tiến, cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/3/2023, tại xã Tân Phú, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Kia

Carens màu trắng biển kiểm soát 37A-941.52 đi đến gần khu vực nhà nghỉ 579 thuộc xóm Tân Yên, xã Tân Phú, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội. Lúc này, từ trong xe ô tô có một người hạ kính phía sau bên phải ném ra 02 gói ni lông xuống bụi cây bên đường, tiến xe ô tô đi khoảng 15 mét thì tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra. Thời điểm kiểm tra, trên xe ô tô có 03 đối tượng gồm Phạm Anh T (sinh năm: 1986, trú tại: khối 3, thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An) người điều khiển xe ô tô, Phạm Thục K (sinh năm: 1993, trú tại: khối 2, thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An) ngồi ở ghế phụ lái, Trần Văn T (sinh năm: 1986, trú tại: bản Kẽ Bọn, xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An) ngồi ở ghế sau. Kiểm tra khu vực bụi cây cách xe ô tô biển kiểm soát 37A-941.52 khoảng 15 mét phát hiện 02 gói đều được gói bên ngoài bằng vỏ bao ni lông bánh quy màu vàng trên có in nhãn hiệu AFC; bên trong gói thứ nhất có 03 gói ni lông màu xanh, trong mỗi gói đều chứa viên nén hình tròn màu hồng có kích thước tương đồng nhau, trên mỗi viên nén có ký hiệu chữ WY; mở gói thứ hai bên trong có 02 gói ni lông màu xanh, 01 gói ni lông màu hồng, bên trong mỗi gói đều chứa viên nén hình tròn màu hồng có kích thước tương đồng nhau, trên mỗi viên nén có ký hiệu chữ WY (nghi ma túy), tổng khối lượng 108,515 gam. Phạm Anh T khai nhận đó là ma túy hồng phiên Phạm Anh T đưa về để sử dụng, khi đi đến xóm Tân Yên, xã Tân Phú, huyện Tân Kỳ sợ lực lượng chức năng phát hiện nên đã ném số ma túy nói trên ra khỏi xe. Trần Văn T và Phạm Thục K không biết việc T tàng trữ số ma túy hồng phiên nói trên.

Ngày 09/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Anh T tại khối 3, thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu, thu giữ trong túi áo phía trong bên trái chiếc áo khoác ẩm màu đen dài tay được treo phía sau cửa ra vào phòng ngủ của Phạm Anh T một lọ hình trắng bên trong có 87 viên nén hình tròn màu hồng có kích thước tương đồng nhau, trên mỗi viên nén có ký hiệu chữ WY (nghi ma túy), tổng khối lượng 7,855 gam.

Quá trình điều tra Phạm Anh T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Năm 2015, Phạm Anh T thường lên khu vực xã Tri Lễ, huyện Quế Phong để thu mua gỗ nên có quen biết với người đàn ông dân tộc Mông thường gọi tên là Lừ (T không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể). Khoảng tháng 12/2017, T đi lên xã Tri Lễ, huyện Quế Phong đưa cho Lừ 5.000.000 đồng, đề nhờ Lừ tìm mua gỗ, nhưng

chưa mua được thì T bị bắt và xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù vào 25/7/2022. Vào khoảng 6 giờ ngày 08/3/2023, Phạm Anh T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Carens, màu trắng, biển kiểm soát 37A-941.52 đi lên xã Tri Lễ, huyện Quế Phong để hỏi mua gỗ thì gặp lại Lừ tại khu vực Công ty Chanh leo thuộc bản Na Niềng, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong. Tại đây, T đòi lại Lừ số tiền 5.000.000 đồng mà Lừ nợ T vào năm 2017 nên Lừ đã trả cho T bằng 06 gói ma túy hồng phiến. Sau đó, T cầm về đến một quán tạp hóa tại xã Tri Lễ mua một hộp bánh quy AFC và bóc 02 cái bánh ra ăn rồi bỏ 06 gói hồng phiến vào 02 vỏ bao bánh AFC vừa ăn (mỗi vỏ bánh để 03 gói hồng phiến), rồi để trong hộc để đồ của phía bên lái xe ô tô. Sau đó, T điều khiển xe ô tô đi về. Khi đến thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, T có gặp lần lượt Trần Văn T và Phạm Thục K đang uống nước bên đường nên T cho T, K đi nhờ xe về huyện Quỳnh Châu. Trên đường về, T rủ T và K đi xuống thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ chơi thì cả hai đồng ý. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T thấy mệt nên định vào nhà nghỉ 579 thuộc xã Tân Phú, huyện Tân Kỳ để nghỉ. Khi đến cổng nhà nghỉ, T thấy đông người đến gần xe ô tô nên T hạ kính cửa phía sau bên phải ghé phụ, sử dụng tay phải ném số ma túy trên ra khỏi xe. Sau đó, T điều khiển xe tiến lên khoảng 15 mét thì bị cơ quan Công an huyện Tân Kỳ tiến hành kiểm tra và thu giữ được số ma túy mà T vừa ném ra.

Đối với số ma túy thu giữ tại nhà, T khai: Vào ngày 28/2/2023, T đã lên bản Na Niềng, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong gặp người đàn ông dân tộc Mông (T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) và mua của người này một gói ma túy hồng phiến với giá 1.000.000 đồng để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T đưa về nhà để vào trong lọ nhựa màu trắng rồi cất giấu trong chiếc áo khoác màu đen dài tay, treo ở sau cửa ra vào phòng ngủ của T.

Bản kết luận giám định số 307/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 14/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “06 mẫu viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu từ M1 đến M6, trong phong bì thư số 1) và mẫu viên nén hình tròn màu hồng (trong bì thư số 3) thu giữ của Phạm Anh T gửi tới giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine. Số viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Phạm Anh T có tổng khối lượng là 116,37 gam”.

Về thu giữ, xử lý vật chứng vụ án: 108,515 gam Methamphetamine đã lấy 5,485 gam mẫu giám định còn lại 103,03 gam Methamphetamine thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Anh T; 7,855 gam Methamphetamine đã

lấy 0,95 gam mẫu giám định còn lại 6,905 gam Methamphetamine thu giữ khi khám xét chỗ ở của Phạm Anh T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Kia Carens màu trắng, biển kiểm soát 37A-941.52 cho chủ sở hữu là anh Võ Quốc Cường (sinh năm: 1995; trú tại: khối Hoa Hải, thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An). Võ Quốc Cường cho Phạm Anh T thuê xe để đi lại, Cường không biết T thuê xe sử dụng chiếc xe ô tô vào việc phạm tội.

Trong quá trình điều tra Phạm Anh T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 131/CT-VKSNA-P1 ngày 02/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố Phạm Anh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4, Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng và phát biểu quan điểm: việc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật; căn cứ các tình tiết vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, đề nghị áp dụng mức hình phạt khoảng 17 đến 18 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, ngày 28/2/2023, Phạm Anh T lên bản Na Niếng, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong mua của một người đàn ông dân tộc Mông (T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) một gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 7,855 gam với giá 1.000.000đ, đưa về cất giấu tại nhà ở khối 3, thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An để sử dụng. Đến ngày 08/3/2023,

Phạm Anh T đi lên xã Tri Lễ, huyện Quế Phong để hỏi mua gỗ khi đến bản Na Niếng, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong thì gặp lại Lừ (một người quen trước đây đã nợ T 5.000.000 triệu đồng vào năm 2017). T đòi nợ 5.000.000 đồng nên Lừ đã trả nợ cho T bằng 06 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 108,515 gam. T nhận ma túy và đưa về để sử dụng. Khi T đưa ma túy về đến tại xã Tân Phú, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì Công an huyện Tân Kỳ phát hiện, bắt quả tang. Kết quả giám định, tổng số ma túy thu giữ của Phạm Anh là 116,37 gam Methamphetamine. Hành vi mua ma túy về cất dấu để sử dụng là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng ma túy bị thu giữ là 116,37 gam Methamphetamine, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố Phạm Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4, Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất hành vi phạm tội:

[2.1] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo có 04 tiền án; đồng thời, ngày 04/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 05 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bản án số 32/2018/HSST) theo quy định tại khoản 2 Điều 249 BLHS (khung hình phạt cao nhất đến 10 năm tù) phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 25/7/2022, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Trong tình hình hiện nay ma túy là hiểm họa của toàn nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm, tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm nhưng vẫn thực hiện; khối lượng ma túy các bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ là tương đối lớn. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe tội phạm và phòng ngừa chung trong xã hội. Xét các tình tiết

vụ án, có căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án:

Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Anh T 18 (mười tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 109,935 gam ma túy Methamphetamine là vật chứng ma túy của vụ án còn lại sau khi giám định. Đặc điểm các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2023, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường